

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ, điện tử giải quyết
thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 63/TTr-STP ngày 27 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 56 quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp.

(Quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Sở Tư pháp phối hợp UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã công bố.

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; thực hiện cấu hình, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến kiểm thử để đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia

theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ, ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH TƯ PHÁP
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

- I. Lĩnh vực công chứng**
1. Bổ nhiệm công chứng viên (Mã số: 1.013803)
1.1. Trường hợp không tiến hành xác minh
a. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc
b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (20 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bổ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bổ trợ tư pháp	09 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

- 1.2. Trường hợp tiến hành xác minh**
a. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc
b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (25 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	14 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

2. Bổ nhiệm lại công chứng viên (Mã số: 1.013804)

2.1. Trường hợp không tiến hành xác minh

a. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (20 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Phí 500.000 đ
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	

Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bổ trợ tư pháp	09 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

2.2. Trường hợp tiến hành xác minh

a. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (25 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Phí 500.000 đ
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bổ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bổ trợ tư pháp	14 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

3. Miễn nhiệm công chứng viên đối với trường hợp được miễn nhiệm (Mã số: 1.013805)

3.1. Trường hợp không cần xác minh

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

3.2. Trường hợp cần xác minh

a. Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (25 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của	1/4 ngày làm việc	Không quy

		Sở Tư pháp		định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	14 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

4. Công nhận tương đương đối với người được đào tạo nghề công chứng ở nước ngoài (Mã số: 1.013806)

a. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (20 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	09 ngày làm việc	

Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tur pháp	1/4 ngày làm việc	

5. Thành lập văn phòng công chứng (Mã số: 1.013834)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bỏ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bỏ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tur pháp	1/4 ngày làm việc	

6. Hợp nhất văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh (Mã số: 1.013839)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bộ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bộ trợ tư pháp	4 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

7. Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh (Mã số: 1.013842)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của	1/4 ngày làm việc	

		Sở Tư pháp		Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	4 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

8. Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng (Mã số: 1.013846)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	

Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tur pháp	1/4 ngày làm việc	

9. Chuyển đổi Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thành văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh (Mã số: 1.013849)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bộ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bộ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tur pháp	1/4 ngày làm việc	

10. Bán Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân (Mã số: 1.013852)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

II. Lĩnh vực đấu giá tài sản**1. Cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá (Mã số: 1.003915)**

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của	1/4 ngày làm việc	Lệ phí

		Sở Tư pháp		800.000 đ
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

2. Cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá (Mã số: 1.000802)

- a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc
b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Lệ phí 800.000 đ
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	

Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

III. Lĩnh vực hòa giải thương mại

1. Cấp giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại (Mã số: 1.008907)

a. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (20 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	14 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

2. Cấp lại Giấy phép thành lập trung tâm hòa giải thương mại, Giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện

của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mã số: 1.008908)

a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (07 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	02 giờ	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bộ trợ tư pháp	04 giờ	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bộ trợ tư pháp	112 giờ	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	48 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	02 giờ	

3. Bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài (Mã số: 1.008909)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của	1/4 ngày làm việc	Không quy

		Sở Tư pháp		định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bộ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bộ trợ tư pháp	06 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

4. Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác (Mã số: 1.008910)

4.1. Về thay đổi về tên gọi

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bộ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	

Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	06 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

4.2. Về thay đổi về địa chỉ

a. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (05 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	02 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

5. Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mã số: 1.008911)

a. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (20 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bộ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bộ trợ tư pháp	14 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

6. Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động (Mã số: 2.000515)

a. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (12 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
-----------------	---------------------------	-------------------------------	---	--------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bộ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bộ trợ tư pháp	06 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

7. Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh (Mã số: 1.008916)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định

Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	09 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

8. Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, Văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài (Mã số: 1.009283)

a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (07 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	

Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	03 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

IV. Lĩnh vực Luật sư

1. Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư (Mã số: 1.000828)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. Phí: 800.000 đồng/hồ sơ
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	4 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận trả hồ sơ Sở	1/4 ngày làm việc	

	cho cá nhân/tổ chức	Tư pháp		
--	---------------------	---------	--	--

2. Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư (Mã số: 1.000688)

- a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc
b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. Phí: 800.000 đồng/hồ sơ
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

3. Thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư (Mã số: 1.008614)

- a. Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc
b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
----------	--------------------	------------------------	---------------------------	-------------

			(12 ngày làm việc)	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	07 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

4. Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư (Mã số: 1.008624)

- a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc
b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	

Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bổ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	Phí: 800.000 đồng/hồ sơ
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

5. Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý (Mã số: 1.008628)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ. Phí: 800.000 đồng/hồ sơ
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bổ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bổ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận trả hồ sơ Sở	1/4 ngày làm việc	

	cho cá nhân/tổ chức	Tư pháp		
--	---------------------	---------	--	--

6. công nhận đào tạo nghề luật sư ở nước ngoài (Mã số: 1.001928)

a. Thời hạn giải quyết: 14 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (14 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	06 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	07 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

V. Lĩnh vực Quản tài viên

1. Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên (Mã số: 2.001130)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
----------	--------------------	------------------------	---------------------------	-------------

			(10 ngày)	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	04 giờ	Phí 800.000 đ Lệ phí: 100.000 đ
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bổ trợ tư pháp	08 giờ	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bổ trợ tư pháp	152 giờ	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	72 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	04 giờ	

2. Cấp lại chứng chỉ hành nghề quản tài viên đối với luật sư nước ngoài đã được cấp giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán (Mã số: 1.002681)

- a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày
- b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	04 giờ	Phí 800.000 đ Lệ phí: 100.000 đ
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bổ trợ tư pháp	08 giờ	

Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	152 giờ	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	72 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	04 giờ	

3. Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên (Mã số: 2.001117)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	04 giờ	Phí 800.000 đồng Lệ phí: 100.000 đồng
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	08 giờ	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	152 giờ	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	72 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	04 giờ	

VI. Lĩnh vực trọng tài thương mại

1. Thành lập, đăng ký hoạt động của trung tâm trọng tài (Mã số: 2.000822)

a. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (20 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Phí 3.000.000 đồng
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bổ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bổ trợ tư pháp	14 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

2. Thay đổi nội dung giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài (Mã số: 2.000819)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (20 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Phí 1.000.000 đồng
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bổ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bổ trợ tư pháp	09 ngày làm việc	

Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tur pháp	1/4 ngày làm việc	

3. Chấm dứt hoạt động Trung tâm trọng tài theo Điều lệ của Trung tâm trọng tài (Mã số: 1.008885)

a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (7 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	02 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tur pháp	1/4 ngày làm việc	

4. Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mã số: 1.008886)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Phí 10.000.000 đồng
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	22 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	07 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

5. Thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mã số: 1.001609)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Phí 4.000.000

Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	đồng
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

6. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức trọng tài nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam đã chấm dứt hoạt động ở nước ngoài (Mã số: 1.008887)

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (15 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	

Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tur pháp	1/4 ngày làm việc	
--------	------------------------------------	----------------------------------	-------------------	--

7. Cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam (Mã số: 1.008888)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (10 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tur pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bổ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bổ trợ tư pháp	04 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tur pháp	1/4 ngày làm việc	

VIII. Lĩnh vực thừa phát lại

1. Công nhận tương đương đào tạo nghề Thừa phát lại ở nước ngoài (Mã số: 1.008921)

a. Thời hạn giải quyết: 20 ngày

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
-------------	--------------------	---------------------------	------------------------------	----------------

			(20 ngày)	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	04 giờ	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	08 giờ	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	224 giờ	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	240 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	04 giờ	

2. Bổ nhiệm Thừa phát lại (Mã số: 1.008922)

a. Thời hạn giải quyết: 27 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (27 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Phí: 800.000 đồng
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	06 ngày làm việc	

Bước 4	Xác minh lý lịch tư pháp	Công an tỉnh	03 ngày làm việc	
Bước 5	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	20 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

Ghi chú: Thời gian xác minh, yêu cầu cung cấp thông tin lý lịch tư pháp không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính

3. Miễn nhiệm Thừa phát lại (Mã số: 1.008923)

a. Thời hạn giải quyết: 17 ngày làm việc.

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (17 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	06 ngày làm việc	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	10 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

4. Bổ nhiệm lại Thừa phát lại (Mã số: 1.008924)

a. Thời hạn giải quyết: 27 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (27 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Phí: 800.000 đồng
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bổ trợ tư pháp	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bổ trợ tư pháp	06 ngày làm việc	
Bước 4	Xác minh lý lịch tư pháp	Công an tỉnh	03 ngày làm việc	
Bước 5	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	20 ngày làm việc	
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

Ghi chú: Thời gian xác minh, yêu cầu cung cấp thông tin lý lịch tư pháp không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính

5. Thành lập Văn phòng Thừa phát lại (Mã số: 1.008929)

a. Thời hạn giải quyết: 40 ngày

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (40 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	04 giờ	Phí: 1.000.000 đồng
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	08 giờ	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	464 giờ	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	480 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	04 giờ	

6. Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại (Mã số: 1.008932)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	04 giờ	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	08 giờ	

Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	344 giờ	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	360 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	04 giờ	

7. Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại (Mã số: 1.008934)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	04 giờ	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp	08 giờ	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Hỗ trợ tư pháp	344 giờ	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	360 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	04 giờ	

8. Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại (Mã số: 1.008936)

a. Thời hạn giải quyết: 30 ngày

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (30 ngày)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	04 giờ	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Trưởng phòng Bộ trợ tư pháp	08 giờ	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Phòng Bộ trợ tư pháp	344 giờ	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	360 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	04 giờ	

IX. Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý

1. Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý (Mã số: 2.000829)

a. Thời hạn giải quyết: Trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện để thụ lý hoặc phải bổ sung giấy tờ, tài liệu có liên quan

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
-----------------	---------------------------	-------------------------------	----------------------------------	--------------------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	1/4 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	1/4 ngày làm việc	
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

2. Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý (Mã số: 2.001680)

a. Thời hạn giải quyết: Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	1/4 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	1/4 ngày làm việc	
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

3. Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý (Mã số: 2.001687)

a. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	02 ngày làm việc	
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

4. Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư (Mã số: 2.000977)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	02h	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	12h	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	224h	

Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	02h	
--------	------------------------------------	---------------------------------	-----	--

5. Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật (Mã số: 2.000970)

a. Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	02h	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	12h	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	224h	
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	02h	

6. Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (Mã số: 2.000596)

a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	02h	

Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	12h	Không
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	152h	
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	02h	

7. Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (Mã số: 1.001233)

a. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	04 ngày làm việc	
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

8. Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý (Mã số: 2.000954)

a. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	04 ngày làm việc	
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

9. Thủ tục chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý (Mã số: 2.000840)

a. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	02 ngày làm việc	
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

10. Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý (Mã số: 2.000587)

a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	04 ngày làm việc	
Bước 4	Quyết định cấp thẻ cộng tác viên	Giám đốc Sở	02 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

11. Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý (Mã số: 2.000518)

a. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	04 ngày làm việc	

Bước 4	Quyết định cấp lại thẻ cộng tác viên	Giám đốc Sở	02 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

12. Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý (Mã số: 2.000592)

12.1. Đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý

a. Thời hạn giải quyết: 3 ngày làm việc

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC (3 ngày làm việc)	PHÍ, LỆ PHÍ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	1/2 ngày làm việc	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	02 ngày làm việc	
Bước 4	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	1/4 ngày làm việc	

12.2. Trường hợp Giám đốc Sở Tư pháp

a. Thời hạn giải quyết: 15 ngày

b. Lưu đồ giải quyết:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ
----------	--------------------	------------------------	---------------------------	-------------

			(15 ngày)	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận nhận hồ sơ của Sở Tư pháp	02 giờ	Không quy định
Bước 2	Phân công xử lý	Giám đốc Trung tâm TGPL	12 giờ	
Bước 3	Thẩm định, giải quyết hồ sơ	Trung tâm TGPL	172 giờ	
Bước 4	Ký duyệt hồ sơ	Giám đốc Sở	172 giờ	
Bước 5	Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	Bộ phận trả hồ sơ Sở Tư pháp	02 giờ	